

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ LÁCH
TỈNH BẾN TRE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2023/HNGĐ - ST

Ngày: 17/01/2023.

V/v: “*Không công nhận quan hệ vợ chồng*”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ LÁCH, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Ngọc Tú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hôn.

2. Ông Nguyễn Văn Bút.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

Ngày 17 Tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 244/2022/TLST - HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2022 về việc: “*Không công nhận quan hệ vợ chồng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Kim L - Sinh năm: 1983; địa chỉ: ấp PL, xã HKT B, huyện CL, tỉnh Bến Tre.

* **Bị đơn:** Anh Đặng Văn Công - Sinh năm: 1978; địa chỉ: ấp PH, xã HKT B, huyện CL, tỉnh Bến Tre.

Các đương sự vắng mặt và có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn trình bày:

Năm 2000, chị Nguyễn Kim L và anh Đặng Văn C có tiền đến hôn nhân, hôn nhân giữa anh chị là tự nguyện nhưng không có đăng ký kết hôn.

Anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2005 thì phát sinh mâu thuẫn mà nguyên nhân là do bất đồng trong đời sống nên anh chị thường xảy ra cãi vã và đã

sống ly thân từ năm 2009 cho đến nay.

Do anh chị không có đăng ký kết hôn nên chị Nguyễn Kim L yêu cầu Tòa án không công nhận chị và anh Đặng Văn C là vợ chồng.

Về con chung: Anh chị có 01 người con chung là Đặng Văn Tiền G - Sinh ngày 01/10/2004. Do con chung đã thành niên, có khả năng lao động nên chị không có yêu cầu gì đối với người con chung này.

Về tài sản, về nợ: Không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn trình bày:

Sau khi chị Loan bỏ nhà đi thì anh nuôi con một mình. Đối với yêu cầu ly hôn của chị Loan thì anh đồng ý nhưng anh yêu cầu chị Loan phải trả lại cho anh chi phí anh nuôi con, lo cho con ăn học trong 13 năm là 220.000.000đồng. Ngoài con chung là Đặng Văn Tiền G thì anh chị không có tài sản chung, không có nợ chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Đây là vụ án “*Không công nhận quan hệ vợ chồng*” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do các bên tranh chấp và nguyên đơn có đơn khởi kiện nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền và phù hợp với quy định khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, các đương sự có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Do vậy, việc Tòa án không thể tiến hành hòa giải và việc xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp với quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về hôn nhân:* Việc kết hôn giữa chị Nguyễn Kim L và anh Đặng Văn C là tự nguyện nhưng anh chị không có đăng ký kết hôn. Do vậy, hôn nhân giữa anh chị là không hợp pháp nên không được pháp luật công nhận và bảo vệ. Căn cứ các điều 9, 14 luật hôn nhân và gia đình, Nghị quyết 35/2000/NQ - QH10 ngày 09/6/2000 của Quốc Hội thì Tòa án không công nhận anh chị là vợ chồng là phù hợp.

[3] *Về con chung:* Anh chị có 01 người con chung là Đặng Văn Tiền G - Sinh ngày 01/10/2004. Do con chung đã thành niên, có khả năng lao động và anh chị không có yêu cầu gì đối với người con chung này nên không xem xét giải quyết.

Đối với việc anh C yêu cầu chị L thanh toán chi phí nuôi con trong 13 năm với số tiền là 220.000.000đồng. Tòa án đã thông báo, giải thích cho anh biết việc làm đơn phản tố (đơn yêu cầu) nhưng anh không thực hiện nên không có cơ sở để xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản, về nợ: Chị L, anh C khai không có.

[5] Về án phí: Các đương sự phải nộp án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 9, 14 của Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết 35/2000/NQ - QH10 ngày 09/6/2000 của Quốc Hội.

Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Các điều 26, 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Không công nhận chị Nguyễn Kim L và anh Đặng Văn C là vợ chồng.

2. Về con chung: Người con chung giữa anh chị là Đặng Văn Tiền G - Sinh ngày 01/10/2004 đã thành niên, có khả năng lao động nên không xem xét giải quyết.

3. Về tài sản, về nợ: Chị L, anh C khai không có.

4. Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn phải nộp 300.000đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0008504 ngày 28/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre. Nguyên đơn đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Chợ Lách;
- Chi cục THADS huyện Chợ Lách;
- Phòng KTNV và THAHS - TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã (nơi cư trú);
- Lưu hsva, vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký tên và đóng dấu)

Dương Ngọc Tú